

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 86/2010/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế tài chính
phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường
và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị”.

Điều 2. Bộ Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2011.

2. Bãi bỏ các quy định sau đây:

a) Điều 9, Điều 10 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước;

b) Khoản 6 Điều 2 Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg ngày 21 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng thành viên các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

QUY CHẾ
TÀI CHÍNH PHỤC VỤ DI DỜI CÁC CƠ SỞ GÂY Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG
VÀ CÁC CƠ SỞ PHẢI DI DỜI THEO QUY HOẠCH XÂY DỰNG ĐÔ THỊ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 86/2010/QĐ-TTg
ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc tạo nguồn vốn, quản lý và sử dụng nguồn vốn từ vị trí sau khi di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị (sau đây gọi chung là vị trí cũ) theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Việc tạo nguồn vốn, quản lý và sử dụng nguồn vốn từ quỹ đất tại vị trí các cảng trên sông Sài Gòn và Nhà máy đóng tàu Ba Son thực hiện theo Quyết định số 46/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ; không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế này.

3. Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định cụ thể danh mục và thời hạn các cơ sở phải di dời trong từng thời kỳ.

Nếu quá thời hạn quy định mà các đối tượng phải di dời chưa thực hiện di dời thì không được áp dụng các quy định tại Quy chế này; đồng thời tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc chậm di dời phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp có vốn nhà nước đang quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất gây ô nhiễm môi trường hoặc phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp phải di dời), việc tạo nguồn vốn, quản lý và sử dụng nguồn vốn thu được từ vị trí cũ thực hiện theo quy định tại Quy chế này.

2. Đối với các cơ sở ngoài công lập, tổ chức và doanh nghiệp không có vốn nhà nước phải di dời (tại khoản này gọi tắt là cơ sở phải di dời), việc tạo nguồn vốn, quản lý và sử dụng nguồn vốn thu được từ vị trí cũ thực hiện như sau:

a) Đất tại vị trí cũ là đất nhận chuyển nhượng hoặc được giao có thu tiền sử dụng đất thì cơ sở phải di dời quyết định chuyển nhượng, chuyển mục đích theo quy định của pháp luật về đất đai và sử dụng nguồn vốn thu được từ xử lý đất tại vị trí cũ để thực hiện di dời theo quy định;

b) Đất tại vị trí cũ được Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất hoặc giao có thu tiền sử dụng đất nhưng được miễn tiền sử dụng đất hoặc được Nhà nước cho thuê thì cơ sở phải di dời được lựa chọn hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc thuê đất hàng năm (đối với cơ sở trong nước phải di dời); lựa chọn hình thức thuê đất trả tiền hàng năm hoặc thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê (đối với cơ sở nước ngoài phải di dời) để thực hiện dự án đầu tư tại vị trí cũ phù hợp với quy hoạch sử dụng đất. Trường hợp doanh nghiệp chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án xây dựng nhà ở để bán hoặc cho thuê thì phải nộp tiền sử dụng đất hoặc nộp tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê theo quy định của pháp luật về đất đai;

c) Đất tại vị trí cũ bị Nhà nước thu hồi hoặc cơ sở phải di dời trả lại đất cho Nhà nước thì được bồi thường, hỗ trợ theo quy định của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nguyên tắc tạo nguồn và sử dụng nguồn vốn thu được từ vị trí cũ

1. Áp dụng hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê tại vị trí cũ đối với việc sử dụng quỹ đất này để thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo quy hoạch, tạo nguồn vốn phục vụ di dời (không áp dụng hình thức cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm).

Đối tượng áp dụng, trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất tại vị trí cũ thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Toàn bộ số tiền thu được tại vị trí cũ (sau khi trừ các khoản chi phí theo quy định) được sử dụng để hỗ trợ cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp phải di dời để ổn định hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, đời sống người lao động và thực hiện dự án đầu tư tại vị trí mới đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; số còn lại xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Việc quản lý, sử dụng nguồn thu từ vị trí cũ được thực hiện theo quy định cụ thể của Quy chế này và các quy định của pháp luật liên quan.

Điều 4. Tạo nguồn vốn từ vị trí cũ

Nguồn vốn được hình thành từ vị trí cũ bao gồm:

1. Tiền bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất;
2. Tiền chuyển mục đích sử dụng đất;
3. Tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản gắn liền với đất bị thu hồi trong trường hợp Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng.

Điều 5. Các hình thức xử lý đất tại vị trí cũ

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp phải di dời thực hiện bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.
2. Nhà nước thu hồi đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp phải di dời để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng.
3. Doanh nghiệp phải di dời tự làm chủ đầu tư hoặc liên doanh với nhà đầu tư khác hình thành pháp nhân mới làm chủ đầu tư để thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất.

Điều 6. Bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại vị trí cũ

1. Việc bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại vị trí cũ sau khi các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đã di dời được thực hiện bằng hình thức đấu giá, trừ các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.
2. Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập phải di dời căn cứ vào nhiệm vụ được giao và quy hoạch do cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, được đề xuất bán, chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ cơ sở nhà, đất tại vị trí cũ.